

**THÔNG BÁO**  
**TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2023**

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Căn cứ Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 127/QĐ-ĐHTN ngày 28/01/2022 của Đại học Thái Nguyên; Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 1672/QĐ-ĐHKTCN ngày 16/6/2022 của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp. Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp thông báo kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2023, như sau:

**1. Phương thức, thời gian tuyển sinh**

- Phương thức tuyển sinh: Kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển
- Thời gian thi/xét tuyển: 02 đợt
  - + Đợt 1: ngày 08 & 09 tháng 5 năm 2023
  - + Đợt 2: ngày 02 & 03 tháng 10 năm 2023

**2. Thời gian, hình thức đào tạo**

- Hình thức đào tạo:
  - + Hình thức đào tạo chính quy áp dụng cho chương trình định hướng nghiên cứu và chương trình định hướng ứng dụng.
  - + Hình thức đào tạo vừa làm vừa học áp dụng cho chương trình định hướng ứng dụng.
- Thời gian đào tạo: 1,5÷2,0 năm theo chương trình đào tạo.

**3. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh**

TT	Ngành đào tạo	Mã số	Chỉ tiêu	Thông tin liên hệ
1	Kỹ thuật cơ khí	852.0103	20	PGS.TS Dương Phạm Tường Minh ĐT: 0912.804.321
2	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	852.0216	20	TS. Vũ Văn Thắng ĐT: 0915.176.569
3	Kỹ thuật điện	852.0202	30	
4	Kỹ thuật điện tử	852.0203	20	TS. Nguyễn Tuấn Linh ĐT: 0982.260.680
5	Kỹ thuật viễn thông	852.0208	20	
6	Kỹ thuật cơ khí động lực	852.0116	20	PGS.TS Lê Văn Quỳnh ĐT: 0917.083.522

**4. Môn thi tuyển và xét tuyển**

- a) Môn thi tuyển (ngoại ngữ đầu vào)



Môn thi tuyển là môn tiếng Anh. Dạng thức đề thi môn tiếng Anh đảm bảo xác định được trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam.

**Người dự tuyển được miễn thi môn tiếng Anh khi có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ khi thỏa mãn một trong các điều kiện về ngoại ngữ sau đây:**

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên bằng tiếng Anh; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình đào tạo được thực hiện chủ yếu bằng tiếng Anh (*ít nhất 75% tổng số tín chỉ được giảng dạy bằng tiếng Anh*).

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo đã đáp ứng yêu cầu tiếng Anh đạt trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam.

+ Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam quy định tại Phụ lục của Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

Văn bằng và bảng điểm đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản xác nhận văn bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Môn xét tuyển: Gồm môn Cơ sở và môn Chủ chốt

TT	Ngành đào tạo	Môn xét tuyển	
		Môn Cơ sở	Môn Chủ chốt
1	Kỹ thuật cơ khí	Cơ học vật liệu (Sức bền vật liệu)	Công nghệ chế tạo máy
2	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa	Lý thuyết mạch (hoặc môn tương đương)	Lý thuyết điều khiển tự động (hoặc môn tương đương)
3	Kỹ thuật điện	Lý thuyết mạch (hoặc môn tương đương)	Cung cấp điện (hoặc môn tương đương)
4	Kỹ thuật điện tử	Kỹ thuật điện tử tương tự	Thiết kế mạch tích hợp số
5	Kỹ thuật viễn thông	Xử lý tín hiệu số	Hệ thống viễn thông
6	Kỹ thuật cơ khí động lực	Lý thuyết ô tô	Tính toán thiết kế ô tô

## 5. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Người dự tuyển phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

- Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (*hoặc trình độ tương đương trở lên*) ngành phù hợp.

- Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp đại học từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Công bố khoa học được quy định cụ thể như sau:

+ Là tác giả chính của ít nhất 01 báo cáo hội nghị khoa học, bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục WoS/Scopus, hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học



trong nước được Hội đồng Giáo sư Nhà nước quy định khung điểm đánh giá tới 0,5 trở lên theo ngành đào tạo, hoặc sách chuyên khảo có chỉ số ISBN do các nhà xuất bản có uy tín trong nước và quốc tế phát hành;

+ Là tác giả hoặc đồng tác giả của 01 kết quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ đã đăng ký và được cấp bằng độc quyền sáng chế quốc gia, quốc tế.

- Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

- Nộp hồ sơ, lệ phí đăng ký dự tuyển đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định.

b) Ngành phù hợp được nêu tại Mục a) là ngành đào tạo ở trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) trang bị cho người học nền tảng chuyên môn cần thiết để học tiếp chương trình đào tạo thạc sĩ của ngành tương ứng, được quy định cụ thể trong chuẩn đầu vào của chương trình đào tạo thạc sĩ (*theo phụ lục đính kèm*).

c) Danh mục ngành phù hợp đối với từng chương trình đào tạo và quy định những trường hợp người dự tuyển phải hoàn thành học bổ sung kiến thức được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Nhà trường.

## **6. Đối tượng và chính sách ưu tiên**

### **a) Đối tượng ưu tiên**

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Con liệt sĩ; Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành; Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hóa học.

- Người dự tuyển được ưu tiên cần nộp vào hồ sơ dự tuyển giấy tờ hợp lệ xác nhận thuộc đối tượng ưu tiên, quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

### **b) Mức ưu tiên**

Người dự tuyển diện ưu tiên (kể cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn tiếng Anh (nếu phải thi điều kiện tiếng Anh đầu vào) và cộng 1,0 điểm (thang điểm 10) vào kết quả thi môn Cơ sở.

## **7. Tiêu chí và nguyên tắc xét tuyển**

a) Đối với chương trình đào tạo định hướng ứng dụng và chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu

- Căn cứ kết quả học tập ở trình độ đại học hoặc tương đương để xét tuyển.

- Căn cứ vào điểm của 02 môn xét tuyển.

b) Nguyên tắc xét tuyển



- Điểm xét tuyển là tổng điểm của các thành phần: Điểm môn Cơ sở, điểm môn Chủ chốt, điểm thưởng và điểm ưu tiên (theo quy định ở Mục 6).

- Điểm môn Cơ sở, điểm môn Chủ chốt được quy đổi theo thang điểm 10 và phải đạt từ 5,0 điểm trở lên.

- Điểm thưởng gồm điểm trung bình tích lũy ở bậc đại học và điểm công bố khoa học, cụ thể như sau:

+ Điểm trung bình tích lũy ở bậc đại học quy đổi

TT	Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4	Điểm thưởng
1	Từ 9,0 đến 10	A <sup>+</sup>	Từ 3,6 đến 4,0	1,0
2	Từ 8,5 đến 8,9	A	Từ 3,2 đến 3,59	0,5

+ Điểm công bố khoa học (đối với định hướng nghiên cứu): Điểm thưởng tính bằng điểm bài báo theo quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước. Điểm thưởng bài báo tính tối đa 2,0 điểm.

c) Điều kiện xét trúng tuyển

- Người dự tuyển thuộc diện xét trúng tuyển phải đạt 50% của thang điểm đối với môn Cơ sở và môn Chủ chốt (kể cả điểm ưu tiên, nếu có). Đối với môn thi tiếng Anh, người dự tuyển cần đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam hoặc đạt yêu cầu về chuẩn ngoại ngữ đầu vào như đã quy định tại Mục 4. a) của Thông báo này.

- Điểm trúng tuyển được lấy từ cao xuống thấp của điểm xét tuyển đến khi tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

## 8. Học phí đào tạo:

Học phí: 585.000 VNĐ/01 tín chỉ, hàng năm mức học phí được điều chỉnh theo quy định

## 9. Hồ sơ đăng ký dự tuyển, thời gian nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Người dự tuyển liên hệ với Nhà trường để nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- Kê khai, xác nhận, hoàn chỉnh và nộp hồ sơ đúng thời hạn.
- Tham gia lớp học bổ sung kiến thức (nếu thuộc trường hợp phải học bổ sung kiến thức).
- Thời gian nhận hồ sơ:

Đợt 1: từ ngày 03/3/2023 đến ngày 28/4/2023

Đợt 2: từ ngày 01/6/2023 đến ngày 28/9/2023

- Địa chỉ: Phòng Đào tạo - Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, Số 666, Đường 3/2, Phường Tích Lương, Thành phố Thái Nguyên (ThS. Nguyễn Việt Hà - ĐT: 0973.473.655).

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:\*

- Ban Giám hiệu (đề b/c)
- Website;
- Lưu VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT  
CÔNG NGHIỆP

PGS.TS. Trần Minh Đức





**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NGÀNH ĐÙNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN**

TT	Ngành đào tạo	Ngành dùng	Ngành phù hợp	Ngành gần
1	Kỹ thuật cơ khí (852.0103)	Kỹ thuật Cơ khí; Cơ khí Chế tạo máy; Công nghệ kỹ thuật Cơ khí; Công nghệ Chế tạo máy	Kỹ thuật Cơ điện tử; Kỹ thuật Cơ khí động lực; Cơ kỹ thuật; Gia công áp lực; Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử; Công nghệ Cơ điện tử.	Kỹ thuật hàng không; Kỹ thuật tàu thủy; Kỹ thuật nhiệt; Kỹ thuật ô tô; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ kỹ thuật nhiệt; Kỹ thuật Công nghiệp; Kỹ thuật không gian; SPKT Cơ khí; Công nghệ kỹ thuật tàu thủy; Kỹ thuật vật liệu (chuyên ngành/hướng chuyên sâu: Cơ học biến dạng và cán kim loại); Kỹ thuật in.
2	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa (852.0216)	Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Điện khí hóa xí nghiệp, Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa.	Kỹ thuật điện, Hệ thống điện, SPKT Điện; Kỹ thuật điện điện tử, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử...
3	Kỹ thuật điện (852.0202)	Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật điện như Hệ thống điện, Thiết bị điện, Kỹ thuật điện	Các ngành thuộc nhóm ngành Công nghệ Kỹ thuật điện.	Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật viễn thông, SPKT Điện....
4	Kỹ thuật điện tử (852.0203)	Kỹ thuật điện tử, truyền thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.	Kỹ thuật máy tính; Toán ứng dụng; KTĐK và TĐH; Công nghệ thông tin; SPKT Điện; SPKT Điện tử; Vật lý kỹ thuật; Cơ điện tử
5	Kỹ thuật viễn thông (852.0208)	Kỹ thuật điện tử, viễn thông; Công nghệ kỹ thuật điện tử, viễn thông.	Kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.	Kỹ thuật máy tính; Công nghệ KT máy tính; Công nghệ thông tin; Hệ thống thông tin; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; An toàn thông tin; Kỹ thuật Ra đa - dẫn đường; Toán ứng dụng; KTĐK và TĐH; Công nghệ KTĐK và TĐH; SPKT Điện; SPKT Điện tử; Vật lý Kỹ thuật; Cơ điện tử.
6	Kỹ thuật cơ khí động lực (852.0116)	Nhóm ngành Kỹ thuật Ô tô, Kỹ thuật Cơ khí Động lực, Máy Xây dựng và Công nghệ Kỹ thuật Ô tô).	Nhóm ngành Kỹ thuật Cơ khí và Cơ kỹ thuật; SPKT Công nghiệp hướng chuyên sâu về (Cơ khí; Cơ học; Ô tô)	Các ngành thuộc nhóm ngành Kỹ thuật; Khoa học tự nhiên ...